

Số: 110/2018/QĐST - HNGĐ

Phú Lương, ngày 18 tháng 7 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 92/2018/TLST/HNGĐ, ngày 31 tháng 5 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lưu Thị A, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Xóm C, xã PM, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Anh Chu Đức B, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Xóm H, xã PM, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Lưu Thị A và anh Chu Đức B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ vợ chồng:

Chị Lưu Thị A thuận tình ly hôn anh Chu Đức B.

Về con chung: Chị A và anh B thông nhất thỏa thuận: Chị A trực tiếp nuôi dưỡng cháu Chu Đức H, sinh ngày 11/02/2016 đến tuổi trưởng thành hoặc có sự thỏa thuận khác. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh B do chị A không ai yêu cầu. Anh B được quyền đi lại thăm nom con chung.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Các đương sự xác định không có tài sản chung, nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Hai bên thỏa thuận chị A chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ, được trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục THADS huyện P theo biên lai thu số 0018300, ngày 30 tháng 5 năm 2018. Hoàn lại chị A 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát ND huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Các đương sự;
- UBND xã PM, huyện P, tỉnh Thái Nguyên (nơi ĐKKH);
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Văn phòng TA..

THẨM PHÁN

Nguyễn Lưu Thắng